

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2088** /UBND-KGVX

Đắk Nông, ngày **25** tháng 4 năm 2017

V/v triển khai một số nhiệm vụ liên quan đến xây dựng Công viên địa chất toàn cầu đối với hệ thống hang động núi lửa khu vực Krông Nô

Kính gửi:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nội vụ;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Giao thông Vận tải;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa Krông Nô.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Báo cáo số 02/BC-BQL ngày 07/4/2017 của Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - gọi tắt là Ban Quản lý (Kèm theo);

Để đẩy nhanh tiến độ xây dựng hồ sơ Công viên địa chất toàn cầu đối với hệ thống hang động núi lửa khu vực Krông Nô; Ủy ban nhân dân tỉnh giao các Sở, ngành, đơn vị triển khai một số nhiệm vụ sau:

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý tiếp tục làm việc với Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam (đơn vị chủ trì Đề tài “Nghiên cứu điều tra đánh giá di sản địa chất, xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – gọi tắt là Đề tài) để đánh giá lại toàn bộ quá trình, tiến độ thực hiện Đề tài (bao gồm cả nội dung thực hiện và kinh phí đã triển khai); đồng thời tiếp tục thống nhất những nội dung giao lại cho địa phương thực hiện (riêng nội dung “Tuyển chọn, sản xuất lôgô Công viên địa chất núi lửa khu vực Krông Nô, tỉnh Đắk Nông” đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý tại Công văn số 1843/UBND-KGVX ngày 11/4/2017); báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10/5/2017.

b) Làm việc cụ thể với Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam về việc đề nghị đơn vị chủ trì và chủ nhiệm Đề tài bàn giao những sản phẩm, hạng mục của Đề tài đã hoàn thành nhằm phục vụ cho các nhiệm vụ xây dựng bộ hồ sơ Công viên địa chất toàn cầu.

2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý đối với kiến nghị của Ban Quản lý về việc thành lập Trung tâm Thông tin ở các huyện theo hướng kiêm nhiệm, không tăng thêm biên chế, hoàn thành trong tháng 6/2017.

### 3. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu các quy định hiện hành, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo việc xây dựng Quy hoạch Công viên địa chất khu vực Krông Nô theo hướng trở thành Khu du lịch cấp quốc gia. Nội dung tham mưu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 6/2017.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách để hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng các dịch vụ nhằm xây dựng hệ thống dịch vụ du lịch tối thiểu cần thiết; đồng thời ưu tiên các nguồn vốn sự nghiệp hằng năm của đơn vị để đầu tư phục hồi các giá trị di sản văn hóa của khu vực Công viên địa chất, đưa vào phục vụ khai thác du lịch.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị, địa phương liên quan khảo sát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn một số hạng động có vị thế thuận lợi để đánh giá, đầu tư tôn tạo và đưa vào khai thác tham quan. Nội dung tham mưu, hoàn thành trong tháng 5/2017.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc xây dựng hệ thống các văn bản liên quan đến Công viên địa chất khu vực Krông Nô để trình cấp thẩm quyền ban hành, cụ thể:

- Trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị của Công viên địa chất khu vực Krông Nô giai đoạn 2018-2020, hoàn thành trong năm 2017.

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết xây dựng hệ thống hang động núi lửa khu vực Krông Nô tại kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công nhận Công viên địa chất khu vực Krông Nô là Công viên địa chất cấp tỉnh, hoàn thành trong tháng 5/2017.

e) Bố trí địa điểm trưng bày các di sản của Công viên địa chất khu vực Krông Nô để phục vụ nhân dân và đặc biệt là học sinh đến tham quan thực tế, hoàn thành trong tháng 6/2017.

f) Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về Công viên địa chất khu vực Krông Nô vào các hoạt động chuyên môn của ngành (hội thi, hội diễn, liên hoan văn hóa, văn nghệ...).

### 4. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý đối với kiến nghị của Ban Quản lý về việc ưu tiên xây dựng hệ thống hạ tầng thiết yếu cho khu vực hang động núi lửa Krông Nô, hoàn thành trong tháng 5/2017.

### 5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn, Ban Quản lý Công viên địa chất khu vực Krông Nô và các đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý đối với kiến nghị của Ban Quản lý về việc xác định ranh giới Công viên địa chất khu vực Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, hoàn thành trước ngày 18/5/2017.

#### 6. Giao Ban Quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Kế hoạch: (1) Xây dựng và phát triển Công viên địa chất khu vực Krông Nô, (2) Giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng liên quan đến Công viên địa chất khu vực Krông Nô; hoàn thành trong tháng 5/2017.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn đi thực tế các huyện, thị xã trong khu vực Công viên địa chất (trong tháng 5/2017) để hướng dẫn các địa phương thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô.

c) Tham mưu nội dung tổ chức cuộc họp Ban chỉ đạo xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô tỉnh Đắk Nông.

d) Chuẩn bị 1 chuyên đề về du lịch gắn với nội dung xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô để Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tại Hội nghị báo cáo viên tháng 5 do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức.

#### 7. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch để đưa nội dung tham quan các di sản của Công viên địa chất khu vực Krông Nô vào các trường học, tạo điều kiện cho các trường tổ chức cho các em học sinh tham quan thực tế.

b) Đưa nội dung tuyên truyền về Công viên địa chất khu vực Krông Nô cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh ngành giáo dục, trước mắt lồng ghép vào các đợt bồi dưỡng chính trị vào dịp hè năm 2017.

8. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về việc xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô để cán bộ, công chức và nhân dân biết.

Nhận được văn bản này, các đơn vị triển khai thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý. /.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, TH, CNXD, NN, KGVX (H).

3

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tôn Thị Ngọc Hạnh**

Số: 02 /BC-BQL

Đắk Nông, ngày 07 tháng 1, năm 2017

## BÁO CÁO

Kết quả đoàn công tác UBND tỉnh đi tham quan học tập kinh nghiệm xây dựng Công viên địa chất toàn cầu tại tỉnh Hà Giang

Triển khai kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức Đoàn công tác đi tham quan học tập kinh nghiệm xây dựng Công viên địa chất toàn cầu tại tỉnh Hà Giang. Đoàn đã tiến hành tham quan Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn, làm việc với UBND tỉnh Hà Giang và các đơn vị có liên quan và đại diện UNESCO tại Châu Á, dự Hội thảo xây dựng trung tâm giáo dục cộng đồng tại Hà Giang, thời gian: từ ngày 26/3-31/3/2017. Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa khu vực Krông Nô tỉnh Đắk Nông (gọi tắt là Ban Quản lý) tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

### **I. Sơ lược về quá trình xây dựng Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn:**

#### 1. Đặc điểm chung:

Công viên địa chất cao nguyên đá Đồng Văn được UNESCO công nhận là công viên địa chất toàn cầu vào năm 2010, tái công nhận năm 2014, đang làm hồ sơ tái công nhận vào năm 2018, trên diện tích hơn 2.000km<sup>2</sup>, bao gồm 4 huyện: Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc, khoảng 19 dân tộc sinh sống, trong đó dân tộc Mông chiếm 32% dân số toàn tỉnh.

#### 2. Quan điểm phát triển:

Tỉnh Hà Giang xác định cần phát triển trọng tâm, trọng điểm, tập trung mọi nguồn lực để ưu tiên việc xây dựng Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn theo hướng bảo tồn và phát triển, không chỉ đạt danh hiệu công viên địa chất toàn cầu mà hướng đến mục tiêu nâng cao đời sống kinh tế - xã hội cho người dân, xóa đói giảm nghèo, kích cầu du lịch để tăng thu nhập cho người dân. Chính quyền và nhân dân trực tiếp tham gia vào việc xây dựng công viên địa chất.

#### 3. Cách thức thực hiện:

- Ở giai đoạn đầu Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn được thừa hưởng đề tài nghiên cứu khoa học của Viện khoa học địa chất và khoáng sản Việt Nam nên đã có sẵn sản phẩm nghiên cứu về công viên địa chất đá Đồng Văn. Đồng thời, được sự hỗ trợ tích cực của các chuyên gia và trực tiếp là Viện khoa học địa chất và khoáng sản Việt Nam, Ủy ban quốc gia UNESCO Việt

Nam, Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn tỉnh Hà Giang đã được công nhận là công viên địa chất toàn cầu. Tuy nhiên, để đảm bảo các tiêu chí của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu theo quy định thì tỉnh Hà Giang đã thuê chuyên gia Guy Martini làm tư vấn hỗ trợ việc lập báo cáo đánh giá thực trạng và xây dựng kế hoạch chiến lược hành động cho Công viên địa chất toàn cầu. Dưới sự tư vấn hỗ trợ của chuyên gia Guy Martini, Viện khoa học Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban quốc gia UNESCO Việt Nam tỉnh Hà Giang hoàn thiện và triển khai các chương trình hành động để đảm bảo các tiêu chí của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu và duy trì danh hiệu công viên địa chất toàn cầu cho đến nay.

- Tỉnh Hà Giang tập trung mọi nguồn lực để phát triển Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn, theo hướng ưu tiên và tập trung. Theo đó, tỉnh đã xác định tập trung đầu tư cho 04 huyện thuộc Công viên địa chất toàn cầu (7 huyện còn lại chỉ tập trung những nội dung cần thiết nhất). Quan điểm phát triển đó được chính quyền và nhân dân tích cực hưởng ứng, đặc biệt được nhấn mạnh ở vai trò của người đứng đầu. Tỉnh Hà Giang tận dụng triệt để các chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, các chương trình hỗ trợ trong và ngoài nước để tập trung đầu tư cho 04 huyện thuộc Công viên địa chất toàn cầu, đảm bảo các tiêu chí của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu.

4. Lợi thế của tỉnh Hà Giang so với tỉnh Đắk Nông trong việc xây dựng Công viên địa chất toàn cầu

Tỉnh Hà Giang có phía Bắc giáp tỉnh Vân Nam và Quảng Tây của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) nên có lợi thế rất lớn để thu hút khách du lịch quốc tế đặc biệt là khách Trung Quốc (chiếm 80%) lượng khách quốc tế đến Hà Giang, có những sản phẩm du lịch đã trở thành thương hiệu trong và ngoài nước: Cột cờ Lũng Cú, Chợ tình Khâu Vai (27/3 âm lịch), mùa hoa tam giác mạch,...hệ thống hạ tầng được ưu tiên đầu tư, được hưởng nhiều chính sách ưu đãi về biên giới, xóa đói giảm nghèo,...Đồng thời, được sự giúp sức tích cực của các đầu mối mạng lưới công viên địa chất toàn cầu tại Việt Nam: Viện địa chất và khoáng sản Việt Nam, Ủy ban quốc gia UNESCO Việt Nam nên tranh thủ được sự ủng hộ của Chính phủ, Bộ, Ngành và quốc tế.

5. Về phí thẩm định và công nhận:

Qua trao đổi với tỉnh Hà Giang, để được công nhận (hoặc tái công nhận) là Công viên địa chất toàn cầu thì phải đóng góp khoảng 2 tỉ đồng/lần để duy trì hệ thống mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu (Theo Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam thì mức phí này không cố định mà tùy thuộc vào từng vị thế của từng công viên).

6. So sánh việc lập hồ sơ của tỉnh Đắk Nông và tỉnh Hà Giang

- Tỉnh Hà Giang: Đề tài nghiên cứu về di sản được thực hiện độc lập dưới sự hỗ trợ của Viện khoa học Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, các nội dung tuyên truyền, quảng bá,... được thực hiện riêng với sự quyết tâm đồng bộ chủ trương và

kế hoạch của toàn hệ thống chính trị nên tỉnh chủ động cho việc lập hồ sơ công nhận công viên địa chất toàn cầu theo hướng dẫn của UNESCO.

- Tỉnh Đắk Nông: Toàn bộ quá trình nghiên cứu khoa học, tuyên truyền, quảng bá và lập hồ sơ được phê duyệt tại đề tài nghiên cứu khoa học giao cho ông La Thế Phúc, Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam triển khai. Do vậy phụ thuộc hoàn toàn vào sự chủ động và năng lực triển khai của chủ nhiệm đề tài. Bộ máy chính quyền không thể chủ động trong việc triển khai lập hồ sơ do sự ràng buộc về hợp đồng kinh tế, thời gian và kinh phí thực hiện. Ban Quản lý nhận thấy đây là nút thắt cần được tháo gỡ trong việc lập hồ sơ công nhận Công viên địa chất toàn cầu của tỉnh Đắk Nông.

## **II. Kiến nghị và lộ trình xây dựng Công viên địa chất toàn cầu khu vực Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.**

Qua quá trình tìm hiểu việc xây dựng Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đòng Vần, tỉnh Hà Giang và đối chiếu theo các tiêu chí, hướng dẫn hồ sơ đăng ký công viên địa chất toàn cầu của UNESCO tại website: <http://www.unesco.org> (từ tháng 3/2015 mạng lưới công viên địa chất toàn cầu thuộc tổ chức UNESCO, do vậy, các quy trình, hướng dẫn hồ sơ đăng ký công viên địa chất toàn cầu được đăng tải công khai trên website của tổ chức UNESCO). Ban Quản lý kiến nghị và đề xuất lộ trình thực hiện như sau:

1. Đẩy nhanh việc hoàn thiện đề tài nghiên cứu khoa học “Nghiên cứu điều tra, đánh giá di sản địa chất, xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô, tỉnh Đắk Nông”.

a. Vai trò, vị trí của đề tài đối với hồ sơ:

Theo quy định “Công viên địa chất là một khu vực tự nhiên độc đáo có ranh giới rõ ràng trong đó chứa đựng một tập hợp các di sản địa chất có giá trị khoa học địa chất đặc thù làm chủ thể, phân bố trong một phạm vi nhất định, hài hòa với cảnh quan thiên nhiên, đồng thời chứa đựng các giá trị về đa dạng sinh học, khảo cổ, lịch sử và văn hóa xã hội và có diện tích đủ rộng để đáp ứng sự phát triển bền vững nền kinh tế xã hội địa phương thông qua hình thức phát triển du lịch địa chất và các dịch vụ phụ trợ khác”. Vì vậy, việc hoàn thiện đề tài là dữ liệu quan trọng để đánh giá giá trị của Công viên địa chất toàn cầu, xác định ranh giới của Công viên để tiến hành lập quy hoạch cũng như huy động các nguồn lực vào đầu tư xây dựng Công viên đảm bảo tiêu chí của UNESCO.

b. Đánh giá quá trình thực hiện đề tài:

- Qua trao đổi và trực tiếp làm việc với chủ nhiệm đề tài, cơ quan quản lý đề tài, Ban Quản lý nhận thấy mặc dù có nhiều cố gắng nhưng việc triển khai thực hiện đề tài có những khó khăn, hạn chế về nhân lực thực hiện, công tác phối hợp, công tác hướng dẫn của chủ nhiệm đề tài đối với tỉnh những công việc cần phải làm để thực hiện hồ sơ và thủ tục, quy trình để đệ trình theo quy định của UNESCO còn hạn chế, các cơ quan tham mưu rất khó tiếp cận các nội dung thông

tin. Việc tranh thủ sự ủng hộ của các Bộ, ngành và các cơ quan đầu mối về đệ trình hồ sơ công nhận Công viên địa chất toàn cầu gặp rất nhiều khó khăn.

- Theo Biên bản họp thẩm định kinh phí nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh ngày 13/6/2016 của Sở Khoa học và Công nghệ, có nhiều nội dung sau khi nghiên cứu và rà soát tính khả thi rất thấp, rất khó để triển khai thực hiện theo đúng nội dung được phê duyệt, cụ thể:

+ Tại mục 9.3 nội dung: Tuyên truyền về DSĐC và CVĐC tại địa phương từ cấp tỉnh, huyện đến xã (1 ngày x 25 lớp x 50 người), tổng kinh phí: 376,250 triệu đồng, chỉ có các nội dung chi bồi dưỡng, công tác phí đi lại cho giảng viên, phụ cấp cho đại biểu tham dự, thuê hội trường, tài liệu tập huấn, nước uống nhưng lại không có khoản công tác phí cho cán bộ trực tiếp phụ trách công tác tổ chức lớp học.

+ Tại mục 8 công tác tuyên truyền có nội dung đặt tên cho các di sản (hang động) chưa có tên, số lượng 150 cái, tổng kinh phí 30 triệu đồng.

+ Chi phí làm biển hiệu di sản thuộc công viên bằng bê tông cốt thép, bao gồm cả công cắm mốc, các nội dung in trên bảng hiệu, chi phí vận chuyển, chi phí nhân công hướng dẫn cắm mốc: 150 cái, tổng kinh phí 300 triệu đồng.

c. Đề xuất phương án xử lý

Để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện đề tài theo các tiêu chí của UNESCO, Ban Quản lý đề xuất phương án xử lý:

- Kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam và các đơn vị có liên quan rà soát đánh giá lại toàn bộ quá trình thực hiện đề tài (bao gồm cả nội dung thực hiện và kinh phí đã triển khai). Đồng thời, xem xét chỉ giao cho Chủ nhiệm đề tài và Bảo tàng Thiên nhiên thực hiện nội dung nghiên cứu tiềm năng và các giá trị di sản. Đối với các nội dung: Nghiên cứu đánh giá triển vọng xây dựng CVĐC Krông Nô theo các tiêu chí của UNESCO; nghiên cứu xây dựng hồ sơ CVĐC Krông Nô; nghiên cứu đề xuất giải pháp bảo tồn, quản lý, khai thác và phát triển bền vững CVĐC; Nghiên cứu xây dựng chương trình tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức cộng đồng về di sản và CVĐC Krông Nô; chi phí đoàn thẩm định của UNESCO nên giao về cho địa phương thực hiện, theo hướng thuê chuyên gia Guy Martini làm tư vấn với sự hỗ trợ của Viện Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban quốc gia UNESCO Việt Nam để đảm bảo đúng quy trình và kinh phí để triển khai thực hiện. Đối với các nội dung: Tập huấn tuyên truyền, lắp đặt các bảng biển, xây dựng website, làm các biển hiệu di sản, thi sáng tác logo nên giao về cho các Sở, ban ngành chuyên trách của tỉnh thực hiện theo hướng xây dựng nội dung và kinh phí triển khai phù hợp, để đảm bảo chất lượng và yêu cầu.

d. Thời gian triển khai: Trong tháng 4/2017 các đơn vị họp và đề xuất UBND tỉnh hướng xử lý và thuê chuyên gia hỗ trợ.

e. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

f. Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Ban Quản lý, các đơn vị có liên quan.

2. Xác định ranh giới Công viên địa chất khu vực Krông Nô, tỉnh Đắk Nông

a. Vai trò:

Theo quy định hồ sơ đăng ký của UNESCO (có bảng dịch kèm theo), Công viên địa chất phải có ranh giới cụ thể. Đồng thời, đây là cơ sở để tiến hành các bước lập quy hoạch, đầu tư hạ tầng, tập trung nguồn lực,... để đảm bảo đạt các tiêu chí của UNESCO.

b. Cách thức triển khai:

- Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thuê đơn vị tư vấn hoàn thành xong quy hoạch kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các huyện, thị đã thông qua quy hoạch kinh tế xã hội của địa phương vì vậy có đầy đủ cơ sở dữ liệu để xem xét, đánh giá các vị trí nên hay không nên đưa vào công viên địa chất. Đánh giá lợi ích của việc phát triển công viên với việc khai thác phục vụ kinh tế - xã hội địa phương để có hướng xác định phù hợp (bởi vì nếu thuộc về công viên thì khai thác sẽ phải mang yếu tố bền vững và không tác động nhiều đến giá trị di sản công viên).

c. Thời gian triển khai: Trong tháng 4-6/2017.

d. Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

e. Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị có liên quan, Ban Quản lý, các đơn vị có liên quan.

3. Kiện toàn Ban Quản lý và xây dựng các trung tâm thông tin tại các huyện

a. Vị trí và vai trò: Ban Quản lý là cơ quan đầu mối tham mưu cho tỉnh những nội dung liên quan đến việc quản lý và lập hồ sơ công nhận công viên địa chất toàn cầu đối với hệ thống hang động núi lửa Krông Nô.

b. Khó khăn, vướng mắc thời gian qua:

Thời gian qua, việc nắm bắt quy trình, thủ tục hồ sơ để trình công nhận gặp rất nhiều khó khăn do thiếu thông tin và đầu mối liên hệ, chưa có sự giúp sức của các chuyên gia đầu ngành của việc lập hồ sơ công viên địa chất toàn cầu. Thành viên chủ yếu của Ban Quản lý thời gian qua là các cán bộ phòng Quản lý Du lịch, số lượng người ít, mảng công việc quản lý nhà nước nhiều nên chưa tập trung chuyên sâu vào công tác này.

c. Đề xuất phương án:

Để không phát sinh biên chế và tiền lương, đảm bảo bộ máy Ban Quản lý và các Trung tâm hoạt động hiệu quả, Ban Quản lý đề xuất phương án như sau:

- Đối với Ban Quản lý: Biệt phái một số cán bộ ở các lĩnh vực ngành liên quan đến công viên địa chất, ngoại vụ, tuyên giáo để chuyên trách tham mưu cho tỉnh các nội dung có liên quan đối với lập hồ sơ (biên chế và tiền lương vẫn nhận tại cơ quan được biệt phái) và một số cán bộ kiêm nhiệm ở các Sở, ngành và địa phương có liên quan. Ngoài các chuyên gia và cộng tác viên cho Ban Quản lý, Ban



đề xuất cần có cán bộ chuyên trách của Sở Ngoại vụ có thể dịch và viết tiếng Anh theo tiêu chuẩn quốc tế vì hiện nay tất cả các thông tin về quy trình, hồ sơ, thủ tục có liên quan đến công viên địa chất toàn cầu đều được đăng tải trên website của UNESCO bằng tiếng Anh, chưa có bản dịch tiếng Việt vì vậy cần phải có cán bộ dịch thuật chuyên ngành để hỗ trợ và tham mưu kịp thời; toàn bộ hồ sơ nộp cho UNESCO đều dịch tiếng Anh dưới dạng file mềm đồng thời các giao dịch giữa Ban Quản lý với tổ chức UNESCO sẽ thực hiện qua Email bằng tiếng Anh kể từ khi UNESCO chấp nhận thư ngỏ và công hàm giới thiệu của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam. Sau khi hệ thống hàng động núi lửa công viên địa chất Krông Nô được công nhận là công viên địa chất toàn cầu, tỉnh Đắk Nông sẽ xây dựng Đề án thành lập Ban Quản lý và các trung tâm thông tin ở các huyện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

- Đối với việc thành lập các Trung tâm Thông tin ở các huyện: Chỉ nên thực hiện từ 01 – 02 huyện như Krông Nô, Cư Jut theo hướng kiêm nhiệm, sử dụng 01 – 02 nhân viên của Trung tâm Văn hóa – Thông tin các huyện, Lãnh đạo kiêm nhiệm của Trung tâm, cơ sở vật chất của Trung tâm đồng thời huy động các tổ chức cá nhân bày bán, trưng bày các sản vật của địa phương.

c. Thời gian triển khai: Kiện toàn Ban Quản lý tháng 4/2017. Đối với các Trung tâm Thông tin nên triển khai thành lập sau khi đã xác định ranh giới cụ thể của Công viên và chọn thành lập theo hướng thí điểm để tạo tính đồng bộ giữa vận hành Ban quản lý và dịch vụ của hệ thống công viên.

d. Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

e. Cơ quan phối hợp: Các Sở ngành, UBND các huyện thị có liên quan.

4. Xây dựng Quy hoạch Công viên địa chất khu vực Krông Nô theo hướng trở thành Khu du lịch cấp quốc gia.

a. Vai trò: Xác định tổng thể các công trình, quy mô đầu tư, dịch vụ, hạ tầng,... có liên quan đến Công viên địa chất. Là cơ sở để ưu tiên đầu tư trở thành khu du lịch cấp quốc gia theo quy định của Luật Du lịch.

b. Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay, Công viên địa chất khu vực Krông Nô chưa được Chính phủ phê duyệt là danh mục khu du lịch cấp quốc gia theo Quyết định 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 vì vậy cần phải làm việc với các cơ quan có liên quan để bổ sung danh mục và tiến hành lập quy hoạch.

c. Thời gian triển khai: 2017-2018.

d. Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

e. Cơ quan ban hành: Thủ tướng Chính phủ.

5. Xây dựng hệ thống dịch vụ du lịch, văn hóa và các công trình phụ trợ

a. Vai trò: Theo quy định của hồ sơ UNESCO có nội dung đánh giá hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh (bao gồm thông tin tài chính chi tiết) vì vậy đây là tiêu chí đánh giá của hồ sơ.

b. Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay, các dịch vụ xung quanh công viên địa chất rất hạn chế đặc biệt là nhà hàng khách sạn có chất lượng cao, các khu, điểm du lịch, khu mua sắm lưu niệm phục vụ du lịch rất ít, chưa tạo được dịch vụ khép kín trong khu công viên.

c. Kiến nghị, đề xuất:

- Cần nghiên cứu tạo cơ chế, chính sách để hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư dịch vụ nhằm tạo nên các dịch vụ tối thiểu cần phải có của du lịch (ăn nghỉ, tham quan, mua sắm) đồng thời ưu tiên các nguồn vốn để phục hồi các giá trị di sản văn hóa của công viên địa chất đưa vào phục vụ khai thác du lịch. Ưu tiên xây dựng hệ thống hạ tầng thiết yếu cho công viên, lựa chọn một số hạng động có vị thế thuận lợi để đánh giá và thực hiện quá trình đầu tư, tôn tạo để đưa vào khai thác tham quan du lịch.

d. Thời gian thực hiện: Năm 2017

e. Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tham mưu cơ chế chính sách, đầu tư các hạng), Sở Giao Thông và Vận tải (tham mưu đầu tư hạ tầng)

f. Cơ quan ban hành: Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đầu tư hạ tầng công viên.

6. Xây dựng hệ thống các văn bản điều hành hoạt động của công viên địa chất

a. Hệ thống các văn bản:

- Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị của Công viên địa chất khu vực Krông Nô giai đoạn 2018-2020 (đã có trong đề tài, cần xem xét lại để địa phương thực hiện theo hướng dẫn của chuyên gia).

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết xây dựng hệ thống hàng động khu vực Krông Nô tỉnh Đắk Nông trở thành công viên địa chất toàn cầu. (thời gian ban hành: tháng 7/2017).

- UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận Công viên địa chất khu vực Krông Nô là công viên địa chất cấp tỉnh (thời gian: tháng 4-5/2017, sau khi có ranh giới của công viên địa chất).

- UBND tỉnh ban hành các kế hoạch: xây dựng và phát triển công viên địa chất, kế hoạch giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng (nội dung này đã có trong đề tài nghiên cứu khoa học, đề nghị UBND tỉnh xem xét để có hướng chuyển nội dung này cho địa phương thực hiện thì hiệu quả và tính lan tỏa cao hơn). Thời gian ban hành: tháng 4-7/2017.

b. Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Ban Quản lý tham mưu các Nghị quyết của Hội đồng, Tỉnh ủy, Quyết định công nhận công viên địa chất cấp tỉnh. Đối với các kế hoạch của UBND tỉnh: Ban Quản lý tham mưu.

7. Tham gia các chương trình tập huấn hội nghị của Mạng lưới công viên địa chất toàn cầu.

a. Vai trò: Đây là yêu cầu bắt buộc đối với các công viên dự kiến nộp hồ sơ và là thành viên của mạng lưới công viên địa chất.

b. Nội dung: Lựa chọn, tham gia các chương trình do UBQG UNESCO Việt Nam khuyến cáo.

c. Cơ quan tham mưu: Ban Quản lý.

8. Kiến nghị về thời gian nộp hồ sơ:

Đối chiếu theo tiêu chí và tiến độ thực hiện đề tài, hiện trạng của khu vực công viên, Ban Quản lý nhận thấy Công viên địa chất núi lửa khu vực Krông Nô chưa đáp ứng được các tiêu chí của UNESCO. Vì vậy, để đảm bảo các yêu cầu của UNESCO tỉnh Đắk Nông cần nhanh chóng triển khai các nội dung trên để hoàn thành trong tháng 4/2018. Sau đó sẽ gửi thư ngỏ cho Ủy ban quốc gia UNESCO và thủ tục để thẩm định công nhận công viên địa chất toàn cầu.

Trên đây là báo cáo kết quả đoàn công tác UBND tỉnh đi tham quan học tập kinh nghiệm xây dựng Công viên địa chất toàn cầu tại tỉnh Hà Giang, Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa khu vực Krông Nô tỉnh Đắk Nông kính gửi UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận: *WU*

- UBND tỉnh (báo cáo);

- Lưu: BQL.

**GIÁM ĐỐC**

**KT/ GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Trương Thị Anh*

Bảng dịch hồ sơ đăng ký Công viên địa chất toàn cầu của UNESCO  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BQL ngày tháng năm 2017 của Ban Quản lý Công viên địa chất Krông Nô)

Cách thức hồ sơ: Được định dạng của tập tin điện tử: Hồ sơ đăng kí dài tối đa 50 trang (không bao gồm phụ lục), max. 5MB bằng email, 50MB bằng weblink (ví dụ Dropnox, Wetransfer...). Không gửi hồ sơ giấy.

Thời gian: Hồ sơ đăng kí chỉ được chấp nhận từ giữa 1/10 và 30/11 hằng năm

Trước bất kì hồ sơ đăng kí chính thức nào, bất kì một công viên địa chất nào của UNESCO đều phải đệ trình thư ngỏ thông qua kênh chính thức được quy định theo Ủy ban của quốc gia UNESCO hoặc cơ quan chính phủ phụ trách quan hệ với UNESCO, nếu có thể là Ủy ban địa chất quốc gia, trước ngày 1/7.

Khi đã chuẩn bị xong, hồ sơ đăng kí đầy đủ và cẩn thận theo định dạng phải được nộp thông qua các kênh chính thức tương tự.

Hồ sơ đăng kí phải làm theo đúng định dạng và chủ đề dưới đây, làm nổi bật điểm mạnh và điểm yếu và sẽ được một nhóm chuyên gia độc lập nghiên cứu xác minh dự án công viên địa chất toàn cầu của UNESCO thông qua máy tính.

Chủ đề này sẽ được chứng minh liệu khu vực đăng kí có phải là một công viên địa chất toàn cầu hoạt động trên thực tế, đáp ứng các tiêu chí để trở thành công viên địa chất toàn cầu của UNESCO và liệu có cần tiến hành việc kiểm tra hay không. Nếu hồ sơ đăng kí được xem là đã hoàn thành và sẵn sàng cho các đánh giá, hội đồng công viên địa chất toàn cầu của UNESCO sẽ phê duyệt một nhiệm vụ đánh giá cho khu vực đăng kí. Hồ sơ đăng kí phải chứng minh khu vực này đã hoạt động như một công viên địa chất toàn cầu trên thực tế ít nhất 1 năm.

Không gửi toàn bộ sách quảng cáo, ấn phẩm, tờ rơi..., những thông tin này chỉ nên cung cấp cho những người đánh giá hiện trường.

#### A- Xác định khu vực

1. Tên của công viên địa chất được đề xuất
2. Vị trí của công viên địa chất được đề xuất (Xin vui lòng sử dụng bản đồ địa lý theo tiêu chuẩn của Liên hợp quốc và tọa độ địa lí kinh độ vĩ độ.)
3. Diện tích bề mặt, đặc điểm địa lý, vật lý và con người của công viên địa chất được đề xuất.
4. Tổ chức phụ trách và cơ cấu quản lý (mô tả, chức năng và hình thể) của công viên địa chất.
5. Người liên lạc (tên, vị trí, số điện thoại, fax, e-mail)

#### B - Di sản địa chất

1. Mô tả địa chất chung của công viên địa chất được đề xuất

2. Liệt kê và mô tả các địa điểm địa chất trong công viên địa chất được đề xuất
3. Chi tiết về sự quan tâm của các địa điểm này về giá trị quốc tế, quốc gia, khu vực hoặc địa phương (ví dụ khoa học, giáo dục, thẩm mỹ).
4. Liệt kê và mô tả các khu di sản tự nhiên, văn hoá và phi vật thể khác và về việc chúng có liên quan đến các địa điểm địa chất như thế nào và nguyên nhân chúng được tích hợp vào công viên địa chất được đề xuất.

#### C - Bảo tồn địa chất

1. Tiềm năng và áp lực hiện tại lên công viên địa chất được đề xuất
2. Hiện trạng về việc bảo vệ các địa điểm địa chất trong công viên địa chất được đề xuất
3. Dữ liệu về việc quản lý và bảo vệ tất cả các di sản (địa chất và phi địa chất).

#### D - Hoạt động kinh doanh & kế hoạch kinh doanh (bao gồm thông tin tài chính chi tiết)

1. Hoạt động kinh tế trong công viên địa chất được đề xuất
2. Các cơ sở hiện có và các cơ sở được lên kế hoạch cho công viên địa chất được đề xuất (ví dụ: giáo dục địa lý, du lịch địa lý, du lịch, cơ sở hạ tầng ...)
3. Phân tích tiềm năng du lịch địa chất của công viên địa chất được đề xuất
4. Tổng quan và chính sách phát triển bền vững:

- Du lịch địa lý và kinh tế

- Giáo dục địa lý

- Di sản địa lý

Xin vui lòng bao gồm các ví dụ minh họa các hoạt động trong các lĩnh vực này.

5. Các chính sách và các ví dụ về việc trao quyền cho cộng đồng (tham gia và tham vấn) trong công viên địa chất được đề xuất.

6. Chính sách và ví dụ về nhận thức của công chúng và các bên liên quan trong công viên địa chất được đề xuất.

#### E – Quan điểm và luận cứ để trở thành Công viên địa chất toàn cầu của UNESCO

Phụ lục 1: Tài liệu tự đánh giá (có sẵn online tại đây)

Phụ lục 2: Bản sao bổ sung và riêng biệt của mục B "di sản địa chất" của hồ sơ đăng ký, được đánh dấu trước bằng một tóm tắt địa chất của tối đa 150 từ (điều này sẽ chỉ được sử dụng cho các nhà đánh giá địa lý từ IUGS - Liên minh khoa học địa chất Quốc tế).

Phụ lục 3: Một bằng chứng xác nhận rõ ràng của bất kỳ chính quyền địa phương và khu vực có liên quan và thư hỗ trợ từ Ủy ban Quốc gia UNESCO hoặc cơ quan chính phủ phụ trách quan hệ với UNESCO.

Phụ lục 4: Một bản đồ quy mô lớn của công trình địa chất được đề xuất trở thành công viên toàn cầu của UNESCO thể hiện rõ ràng ranh giới của công viên địa chất được đề xuất và đánh dấu tất cả các địa chất, bảo tàng, thị trấn và làng mạc, các vị trí khác của di sản văn hóa và thiên nhiên, các cơ sở du lịch bao gồm các trung tâm / điểm du khách và thông tin, cơ sở lưu trú của du khách, tiện nghi giải trí và phương tiện giao thông công cộng.

Tỷ lệ 1: 50.000 là tỷ lệ lý tưởng, nhưng nếu quốc gia của bạn không có bản đồ theo tỉ lệ đó thì tỷ lệ bản đồ gần với tỷ lệ đó nhất cũng sẽ được chấp nhận. Trong trường hợp có bất kỳ địa điểm nào trùng lặp với các tên gọi khác của UNESCO (di sản thế giới, khu dự trữ sinh quyển) trong khu vực này cần được chỉ rõ trên bản đồ này. Ngoài ra tất cả các khu vực được bảo vệ (quốc gia hoặc khu vực dự trữ, công viên, v.v ...) cần được chỉ ra.

Phụ lục 5: Tóm tắt địa chất và địa lý gồm 1 trang, bao gồm bản đồ chi tiết và bản đồ địa lý theo tiêu chuẩn của Liên Hợp Quốc chỉ rõ các vị trí (mẫu có sẵn trực tuyến ở đây).

Liên lạc:

Giáo sư Patrick McKeever

Trưởng phòng, Thư ký IGGP về khoa học Trái đất và giảm thiểu rủi ro về mặt nước

Số 7, Place de Fontenoy

F-75732 Paris cedex 15

Pháp

Điện thoại: + 33 (0) 1 45 68 41 17

+ 33 (0) 1 45 68 41 18

Email: [pj.mckeever@unesco.org](mailto:pj.mckeever@unesco.org)